



VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 346/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc tại Hội nghị thúc đẩy xuất khẩu đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Bộ Công Thương, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc đã chủ trì Hội nghị thúc đẩy xuất khẩu đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số. Tham dự Hội nghị có Lãnh đạo các Bộ, cơ quan, địa phương, đại diện các Hiệp hội và doanh nghiệp. Trên cơ sở báo cáo của Bộ Công Thương, ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp về bối cảnh, tình hình sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu, các khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ và đề xuất, kiến nghị các giải pháp cần triển khai, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc kết luận như sau:

1. Năm 2026, tình hình thế giới, khu vực biến động nhanh, phức tạp, khó lường, đặc biệt là xung đột tại Trung Đông, chính sách thương mại, thuế quan của Hoa Kỳ và các nền kinh tế lớn... đã ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu, khiến dự báo tăng trưởng GDP và thương mại toàn cầu đều giảm. Những vấn đề này đã đặt ra nhiều thách thức cho mục tiêu phấn đấu tăng trưởng GDP năm 2026 đạt 10% trở lên nói chung cũng như cho hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam nói riêng.

Thực tế tình hình xuất khẩu, nhập siêu cũng phản ánh rõ những khó khăn, thách thức nêu trên. Mặc dù đến ngày 15 tháng 6 năm 2026, xuất khẩu đạt 239,9 tỷ USD, tăng 21,1% so với cùng kỳ, cao hơn mục tiêu cả năm (15-16%) và thuộc nhóm tăng trưởng tốt nhất nhiều năm trở lại đây nhưng nhập siêu đã khoảng 16,8 tỷ USD. Theo số liệu thống kê của cơ quan chức năng, phần lớn nhập khẩu hiện nay là máy móc, thiết bị, nguyên liệu, linh kiện phục vụ sản xuất, kinh doanh và mở rộng đầu tư, nhưng nhập siêu tăng cũng cho thấy những hạn chế mang tính cơ cấu như tỷ lệ nội địa hóa còn thấp, công nghiệp hỗ trợ phát triển chưa tương xứng, năng lực tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp trong nước còn hạn chế và mức độ phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu vẫn còn lớn.

2. Trong bối cảnh đó, Chính phủ quyết tâm, kiên định với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số" theo đúng Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030; đồng thời xác định xuất khẩu trong giai đoạn hiện nay tiếp tục là một động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế, là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách cần tập trung chỉ đạo trong 6 tháng cuối năm 2026.

3. Để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu trong thời gian tới nhằm mục tiêu phát triển thương mại cân bằng, bền vững, đóng góp vào tăng trưởng “hai con số” của cả nước, các bộ, cơ quan, địa phương và các cơ quan liên quan phải chủ động, quyết liệt thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, phấn đấu đạt cao nhất mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu. Trong đó, lưu ý 06 vấn đề trọng tâm sau đây: (i) tập trung thúc đẩy xuất khẩu, chú trọng các ngành hàng xuất khẩu chủ lực, tăng giá trị gia tăng và khả năng tạo thặng dư thương mại cao; (ii) đẩy mạnh mở rộng và phát triển thị trường, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, không phụ thuộc vào một số ít thị trường; giữ vững đà tăng trưởng tại các thị trường lớn, mở rộng mạnh các thị trường còn dư địa tăng trưởng; (iii) hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu của nước nhập khẩu, nhất là đối với doanh nghiệp trong nước; phát triển công nghiệp hỗ trợ, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu nguyên vật liệu và linh kiện, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa; (iv) phát huy hiệu quả công tác xúc tiến thương mại; cảnh báo sớm và xử lý hiệu quả các vụ kiện, hàng rào kỹ thuật của các nước đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, nâng cao vai trò của cơ quan đại diện thương mại nước ngoài; (v) tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp; tháo gỡ khó khăn về tài chính, logistics và hạ tầng hỗ trợ xuất khẩu; giảm chi phí xuất khẩu để nâng sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam; (vi) tăng cường cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội và doanh nghiệp trong điều hành, dự báo, phân tích tình hình và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

4. Các Bộ, ngành, địa phương, Hiệp hội ngành hàng tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể:

a) Bộ Công Thương

- Tập trung hỗ trợ các địa phương, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp khai thác có hiệu quả các FTA mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là các FTA với Liên minh châu Âu, Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Liên minh Kinh tế Á-Âu và Hiệp định CPTPP. Đẩy nhanh tiến độ đàm phán, ký kết các Hiệp định thương mại tự do mới, nhất là với Mỹ La tinh, Trung đông và Pakistan; mở rộng, khai thác hiệu quả thị trường mới, nhất là thị trường Halal, Trung Đông, Mỹ La tinh, Châu Phi... Trong đó lưu ý thúc đẩy đàm phán thương mại đối ứng và xử lý hiệu quả các vụ việc liên quan đến Mục 301 của Hoa Kỳ.

- Điều phối, đổi mới hoạt động xúc tiến thương mại; nghiên cứu, đề xuất những chiến dịch xúc tiến thương mại chuyên đề theo hướng bám sát thực tiễn thị trường và nhu cầu doanh nghiệp, chú trọng các thị trường trọng điểm, thị trường có tiềm năng xuất khẩu lớn, các thị trường ít bị áp lực bởi xung đột và những mặt hàng có tiềm năng xuất khẩu lớn.

- Xây dựng và triển khai hiệu quả các cơ chế phát triển công nghiệp hỗ trợ, tăng tỷ lệ nội địa hóa, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt đối với các ngành điện tử, dệt may, da giày, nhựa, cao su và các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có giá trị xuất khẩu lớn.

b) Bộ Tài chính

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các chính sách về thuế, hoàn thuế, hải quan, hiện đại hóa quy trình, thủ tục hải quan, chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện phát triển sản xuất trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu.

- Chỉ đạo lực lượng hải quan phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh việc quản lý, kiểm soát hàng hóa, ngăn chặn hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp nhằm bảo vệ uy tín hàng hóa Việt Nam.

c) Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì rà soát, xác định các ngành hàng nông - lâm - thủy sản xuất khẩu chủ lực; xây dựng kế hoạch phát triển vùng nguyên liệu tập trung quy mô lớn, nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng đáp ứng các yêu cầu của thị trường xuất khẩu; tăng năng suất và chất lượng sản phẩm nông - lâm - thủy sản.

- Đẩy mạnh xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu sản phẩm, cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa chặt chẽ; xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung phục vụ công tác quản lý và xuất khẩu.

d) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan điều hành tỷ giá chủ động, linh hoạt với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô; nghiên cứu, phát triển, kết nối lĩnh vực tiền tệ - ngân hàng phù hợp với cam kết và luật pháp quốc tế, góp phần hỗ trợ thương mại, đầu tư với các nước đối tác;

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp tăng cường tiếp cận vốn tín dụng cho doanh nghiệp, người dân, bảo đảm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu.

đ) Bộ Ngoại giao

Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan thúc đẩy các biện pháp chính trị - ngoại giao, tiếp tục nắm chắc tình hình thế giới và khu vực, nhất là về thương mại, đầu tư; đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế, mở rộng thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy xuất khẩu, đầu tư, kinh doanh có hiệu quả ở thị trường nước ngoài.

e) Bộ Xây dựng

Nghiên cứu, đề xuất và triển khai các giải pháp phát triển hạ tầng cảng biển, cửa khẩu, logistics, kho lạnh, trung tâm logistics chuyên ngành; nâng cao năng lực vận tải đa phương thức; tăng cường cung cấp thông tin và cảnh báo sớm về biến động logistics quốc tế.

g) Các Bộ, ngành

- Rà soát, hoàn thiện hành lang pháp lý, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của Chính phủ, chương trình lập pháp của Quốc hội để tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, tạo động lực để phát triển sản xuất, xuất khẩu các ngành hàng.

- Nghiên cứu áp dụng phương thức quản lý rủi ro; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục và hạn chế tình trạng chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; tăng cường liên thông dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; xử lý kịp thời mọi khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Chủ động phối hợp, rà soát các quy định, thủ tục còn chồng chéo, vướng mắc, xây dựng phương án tháo gỡ cho người dân, doanh nghiệp và báo cáo Chính phủ kế hoạch, lộ trình sửa đổi, hoàn thiện, đảm bảo thống nhất, thực chất, và hiệu quả trong quá trình thực thi.

- Nghiên cứu, làm việc trực tiếp với các Hiệp hội ngành hàng để trao đổi, đề xuất biện pháp hợp lý tháo gỡ khó khăn cho ngành hàng. Báo cáo Lãnh đạo Chính phủ kết quả làm việc, giải quyết vướng mắc trong tháng 7/2026.

h) Ủy ban nhân dân các địa phương

- Chủ động nắm bắt, tháo gỡ thực chất khó khăn, vướng mắc đối với từng doanh nghiệp, từng dự án đầu tư theo quy định. Kêu gọi, thu hút các tập đoàn lớn, đa quốc gia tham gia đầu tư các dự án sản xuất, xuất khẩu, ưu tiên dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm có tính cạnh tranh cao và có khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh một cách thực chất, giảm chi phí và thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

- Tăng cường liên kết, chia sẻ thông tin giữa các địa phương về tình hình sản xuất, mùa vụ, sản lượng, thu hoạch và tình hình xuất khẩu để xác định thị trường tiêu thụ hàng nông sản, thủy sản minh bạch, công khai, có lợi cho người nông dân, doanh nghiệp và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Chủ động phát triển nguồn cung nguyên liệu trong nước phục vụ sản xuất công nghiệp và xuất khẩu; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tháo gỡ khó khăn trong đầu tư, sản xuất, lưu thông nguyên vật liệu đầu vào nhằm giảm phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu.

i) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và các Hiệp hội, ngành hàng

Tăng cường nắm bắt, tổng hợp, phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý; đẩy mạnh cung cấp thông tin thị trường, phổ biến các cam kết FTA, quy tắc xuất xứ, các biện pháp phòng vệ thương mại và yêu cầu mới của thị trường nhập khẩu.

k) Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp xuất khẩu

Tổ chức kế hoạch sản xuất, kinh doanh linh hoạt, hiệu quả; kịp thời báo cáo, đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc. Tận dụng hiệu quả các FTA để mở rộng thị trường và nâng cao giá trị xuất khẩu.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, các địa phương, Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, PTTg TT Phạm Gia Túc;
- Các Bộ: CT, TC, NN&MT, NV, NG, GD&ĐT, XD, KH&CN, CA, QP;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: Các Vụ: CN, NN, TH, QH&DP;
- Lưu: VT, KTTH (2). Nhân 5

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Mai Thị Thu Vân